

ĐỀ 1

Phần I (4 điểm):

“Tôi, một quả bom trên đồi. Nho, hai quả dưới lòng đường. Chị Thao, một quả dưới chân cái hầm ba-ri-e cũ”.
(Những ngôi sao xa xôi - Lê Minh Khuê).

1. Những câu văn trên viết về việc gì trong câu chuyện?
2. Nếu các câu trên viết là: “Tôi phá một quả bom trên đồi. Nho phá hai quả dưới lòng đường. Chị Thao phá một quả dưới chân cái hầm ba-ri-e cũ” thì cấu trúc ngữ pháp của câu thay đổi như thế nào? Vậy, cách đặt câu như trong tác phẩm có tác dụng đối với việc diễn tả ý và gợi cảm xúc như thế nào?
3. Ba cô gái được giới thiệu trong đoạn văn trên họ là những con người dũng cảm tiêu biểu cho thế hệ trẻ Việt Nam anh hùng. Hãy viết một đoạn văn khoảng 12 câu để nêu **suy nghĩ của em về lòng dũng cảm của tuổi trẻ hiện nay**.

Phần II (6 điểm):

1. Chép lại khổ đầu bài thơ **Đoàn thuyền đánh cá** của Huy Cận. Em hãy cho biết vài nét về tác giả Huy Cận và hoàn cảnh sáng tác bài thơ này.
2. Khổ đầu và khổ cuối bài thơ có chi tiết giống nhau. Em hãy chỉ ra sự tương đồng, khác biệt của chi tiết ấy.
3. Trong bài thơ có hai quá trình vận động, đó là quá trình nào và quan hệ của sự vận động đó?
4. Bằng một đoạn văn (10 - 12 câu) theo phép lập luận quy nạp, hãy phân tích khổ thơ em vừa chép để thấy được bức tranh biển vào đêm trăng lệ và khí thế hào hứng của người lao động khi ra khơi, đoạn văn có sử dụng một câu cảm thán và một thành phần phụ chú (gạch chân).

ĐỀ 2

Phần I (4 điểm) :

Đọc đoạn truyện sau và trả lời các câu hỏi:

“Dứt lời ông lão lại lật đật đi thẳng sang gian bác Thứ.

Chưa đến bậc cửa, ông lão đã bô bô:

- Bác Thứ đâu rồi? Bác Thứ làm gì đấy? Tây nó đốt nhà tôi rồi, đốt nhẵn! Ông chủ tịch làng tôi vừa lên trên này cải chính, ông ấy cho biết... cải chính cái tin làng Chợ Dầu chúng tôi đi Việt gian ấy mà. Láo! Láo hết! Toàn là sai sự mục đích cả...

1. Đoạn truyện trên nằm trong tác phẩm nào, của ai? Tác phẩm đó được ra đời trong hoàn cảnh nào?
2. Nói “Làng Chợ Dầu chúng em Việt gian” là cách nói nào? Em hãy tìm một câu nói bị dùng sai từ của nhân vật ông Hai? Lẽ ra nhân vật phải nói thế nào? Qua đó, tác giả muốn thể hiện điều gì?
3. Tại sao nhân vật ông Hai trong đoạn truyện trên bị Tây đốt nhà, thế mà lại đi thông báo với mọi người như khoe về một chiến công?
4. Qua những phẩm chất và hành động của nhân vật ông Hai, bằng một đoạn văn ngắn (khoảng 12 câu), hãy nêu những suy nghĩ của em về người nông dân trong thời kì kháng chiến chống Pháp?

Phần II (6 điểm):

Trong bài thơ **Sang thu**, Hữu Thỉnh đã viết:

“Sông được lúc dềnh dàng

Chim bắt đầu vội vã”

1. Em hãy cho biết bài thơ **Sang thu** được ra đời trong hoàn cảnh nào và được trích trong tập thơ nào? Tại sao nhà thơ lại đặt tên bài thơ là **Sang thu** mà không phải là **Thu sang** ?
2. Em có nhận xét gì về trạng thái vận động của dòng sông và cánh chim khi đất trời chuyển giao từ cuối hạ sang đầu thu? Chỉ ra biện pháp tu từ ở hai câu trên và nêu tác dụng?
3. Chép lại hai câu thơ tiếp theo hai câu thơ trên. Em hãy nêu cảm nhận của mình về hình ảnh thơ độc đáo trong hai câu thơ em vừa chép bằng một đoạn văn ngắn khoảng 5 – 7 câu.

4. Bằng một đoạn văn (10- 12 câu) theo cách lập luận diễn dịch, em hãy phân tích khổ hai của bài thơ *Sang thu* để thấy được sự cảm nhận tinh tế của nhà thơ Hữu Thỉnh về thời khắc giao mùa từ cuối hạ sang đầu thu, đoạn văn có sử dụng một phép liên kết câu và một câu chứa thành phần khởi ngữ. (Gạch dưới thành phần khởi ngữ và những từ ngữ dùng làm phép liên kết).

ĐỀ 3

Câu 1: (2đ)

Cho câu thơ:

“ Giếng nước gốc đa nhớ người ra lính”

(Chính Hữu- Đồng chí)

Chỉ ra biện pháp tu từ và hiệu quả của biện pháp tu từ ấy trong câu thơ

Câu 2: (3,5)

“Tha thứ là món quà vô giá của con người”.

Em hãy suy nghĩ về món quà vô giá ấy.

Câu 3:(3đ)

“ Nhưng sao lại nảy ra cái tin như vậy được? Mà thằng chánh bệu thì đích là người làng không sai rồi. Không có lửa làm sao có khói? Ai người ta hơi đâu bịa tạc ra những chuyện ấy làm gì. Chao ôi! Cực nhục chưa, cả làng Việt gian! Rồi đây biết làm ăn, buôn bán ra sao? Ai người ta chứa. Ai người ta buôn bán mấy. Suốt cả cái nước Việt Nam này người ta ghê tởm , người ta thù hằn cái giống Việt gian bán nước...Lại còn bao nhiêu người làng, tan tác mỗi người một phương nữa, không biết họ đã rõ cái cơ sự này chưa?...”

(Kim Lân-Làng)

a/ Đoạn văn trên thể hiện nội dung gì?

b/ Nội dung ấy được biểu đạt bằng hình thức nghệ thuật nào?

Câu 4:(11,5)

Trình bày cảm nhận về tình cảm của ông Sáu dành cho con trong những ngày ở rừng tại khu căn cứ trong đoạn trích truyện ngắn “Chiếc lược ngà” của nhà văn Nguyễn Quang Sáng (SGK Ngữ văn 9 tập 1).

ĐỀ 4

Phần I: Trắc nghiệm (2 điểm)

Câu 1: Câu tục ngữ “Biết thì thưa thớt , không biết thì dựa cột mà nghe” khuyên ta thực hiện phương châm nào trong hội thoại.

A: Phương châm về chất

C: Phương châm về quan hệ

B: Phương châm về lượng

D: Phương châm cách thức

Câu 2:Từ nào sau đây không phải là từ láy?

A: Lâu la

B: Lầy lùnh

C: Bịt bùng

D: Phùng phùng

Câu 3: Thành ngữ “Trống đánh xuôi, kèn thổi ngược” liên quan đến phương châm hội thoại nào?

A. Phương châm về lượng.

B. Phương châm về chất.

C. Phương châm cách thức.

D. Phương châm quan hệ.

Câu 4: Trong các trường hợp sau, trường hợp nào có từ “đầu” được dùng với nghĩa gốc?

A.Đầu bạc răng long

B.Đầu non cuối bể

C.Đầu sóng ngọn gió

D.Đầu súng trăng treo

Câu 5: Câu thơ “Sương chùng chình qua ngõ” đã sử dụng biện pháp nghệ thuật nào?

A. Ẩn dụ

C. Nhân hóa

B. Hoán dụ

D. So sánh

Câu 6: Từ “ lá” trong câu “Công viên là lá phổi của thành phố.”thuộc hiện tượng từ nào?

A. Từ đồng nghĩa

B. Từ trái nghĩa

C. Từ nhiều nghĩa

D. Từ đồng âm

Câu 7: Câu văn “ À ra thế - ông nghĩ thầm - bác ta từng quen nhiều họa sĩ .” chứa thành phần biệt lập nào

A. Tình thái

B. Cảm thán

C. Phụ chú

D. Gọi đáp

Câu 8: Câu nào dưới đây có chứa hàm ý ?

A . Cơm sôi rồi, chất nước giùm cái

C . Sao cháu không gọi ba cháu

B . Cơm mà nhão má về thế nào cũng bị đòn

D . Cơm sôi rồi nhão bây giờ

Phần II: Tự luận (8 điểm)

Câu 1 (4,0 điểm): Đọc đoạn trích sau và trả lời các câu hỏi bên dưới

“ Nhìn lũ con, tủi thân, nước mắt ông lão giàn ra. Chúng nó cũng là trẻ con làng Việt gian đấy ư? Chúng nó cũng bị người ta rẻ rúng, hắt hủi đấy ư? Khốn nạn, bằng ấy tuổi đầu. Ông lão nắm chặt hai bàn tay lại, rít lên:

- Chúng bay ăn miếng cơm hay miếng gì vào mồm mà đi làm cái giống Việt gian bán nước để nhục nhã thế này!”

(Kim Lân, *Làng*)

a. Nhân vật *ông lão* được nhắc tới trong đoạn trích là ai? Đoạn trích thể hiện tâm trạng gì của nhân vật? Tình huống truyện nào đã dẫn nhân vật đến tâm trạng ấy?

b. Câu văn: “- Chúng bay ăn miếng cơm hay miếng gì vào mồm mà đi làm cái giống Việt gian bán nước để nhục nhã thế này!” sử dụng hình thức ngôn ngữ nào? Dấu hiệu nào cho ta biết điều đó?

c. Tại sao Kim Lân không đặt tên cho truyện ngắn của mình là *Làng Dầu* hay *Làng chợ Dầu* mà lại đặt tên là *Làng*?

d. Từ hiểu biết của em về nhân vật trong đoạn trích và trong tác phẩm, hãy trình bày suy nghĩ của em về tình cảm, tình yêu quê hương đất nước của con người Việt Nam.

Câu 2 (4,0 điểm): Trình bày cảm nhận về đoạn thơ:

“Thuyền ta lái gió với buồm trăng
.....
Nuôi lớn đời ta tự thưở nào.”

(Huy Cận, *Đoàn thuyền đánh cá*)

ĐỀ 5

PHẦN I: TRẮC NGHIỆM (2 điểm): Trong 8 câu, mỗi câu có một phương án trả lời đúng. Hãy trả lời các câu hỏi bằng cách ghi lại chỉ một chữ cái in hoa trước câu trả lời.

Câu 1: Văn bản nào trong số các văn bản dưới đây không phải là sáng tác trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ cứu nước?

A. Những ngôi sao xa xôi

B. Bếp lửa

C. Ánh trăng

D. Khúc hát ru những em bé lớn trên lưng mẹ

Câu 2: Bài thơ *Mùa xuân nho nhỏ* được khơi nguồn từ mạch cảm xúc nào?

A. Cảm xúc về vẻ đẹp và truyền thống anh hùng của đất nước.

B. Cảm xúc về những con người lao động đang ngày đêm cống hiến cho đất nước.

C. Cảm xúc về vẻ đẹp của mùa xuân xứ Huế.

D. Cảm xúc về vẻ đẹp của mùa xuân đất nước.

Câu 3: Trong các câu tục ngữ sau, câu nào đúng với lời nhắn nhủ của tác giả Nguyễn Duy gửi gắm qua bài thơ *Ánh trăng*?

A. Ăn cây nào rào cây ấy

B. Uống nước nhớ nguồn

C. Yêu nên tốt, ghét nên xấu

D. Tốt gỗ hơn tốt nước sơn

Câu 4: Trong văn bản *Chuẩn bị hành trang vào thế kỷ mới*, tác giả Vũ Khoan đã dùng thành ngữ nào để nói đến thói đố kỵ nhau trong làm ăn của con người Việt Nam?

A. Trâu buộc ghét trâu ăn

B. Nước đến chân mới nhảy

C. Liệu cơm gạo mắm

D. Bóc ngắn cắn dài

Câu 5: Nội dung nào sau đây không phù hợp với yêu cầu của bài văn nghị luận về một đoạn thơ, bài thơ?

A. Cần bám vào ngôn từ, hình ảnh, giọng điệu... để cảm nhận, đánh giá đoạn thơ, bài thơ

B. Cần căn cứ vào đặc điểm, ngoại hình, ngôn ngữ, tâm lí, hành động của nhân vật trong tác phẩm.

C. Trình bày những cảm nhận, đánh giá về cái hay cái đẹp của đoạn thơ, bài thơ.

D. Bố cục bài viết mạch lạc, lời văn gợi cảm thể hiện cảm xúc chân thành của người viết.

Câu 6: Phần in nghiêng trong câu: Còn mắt tôi thì các anh lái xe bảo: *Có có cái nhìn sao mà xa xăm!* được gọi là

A. Ý dẫn trực tiếp

B. Lời dẫn trực tiếp

C. Lời dẫn gián tiếp

C. Ý dẫn gián tiếp

Câu 7: Thành ngữ: *Điều nặng tiếng nhẹ* thuộc phương châm hội thoại nào?

A. Phương châm về lượng

B. Phương châm về chất

C. Phương châm lịch sự

D. Phương châm cách thức

Câu 8: Dòng nào dưới đây nêu đúng định nghĩa về biên bản?

A. Là loại văn bản tường thuật chính xác một sự việc

B. Là loại văn bản tái hiện chính xác một sự việc

C. Là loại văn bản trình bày nguyện vọng của một cá nhân với một tổ chức

D. Là loại văn bản ghi chép trung thực, đầy đủ một sự việc đã hoặc đang diễn ra

PHẦN II: TỰ LUẬN (8 điểm):

Câu 1 (2,0 điểm): Đọc đoạn thơ sau và trả lời các câu hỏi bên dưới

“Ngày ngày mặt trời đi qua trên lăng
.....
Kết tràng hoa dâng bảy mươi chín mùa xuân”.

a/ Cho biết hoàn cảnh ra đời của bài thơ có đoạn thơ trích trên?

b/ Chỉ ra các biện pháp tu từ trong đoạn thơ và nêu ngắn gọn giá trị của các biện pháp tu từ ấy

Câu 2 (2,0 điểm): Viết một bài văn ngắn nêu suy nghĩ của em về vấn đề đặt ra qua bài ca dao:

“Nhiều điều phủ lấy giá gương
Người trong một nước thì thương nhau cùng”.

Câu 3 (4,0 điểm): Phân tích diễn biến tâm trạng nhân vật Phương Định trong lần phá bom ở phần cuối đoạn trích tác phẩm *Những ngôi sao xa xôi* của nhà văn Lê Minh Khuê (SGK Ngữ văn 9 tập 2).

ĐỀ 6

PHẦN I: TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN(2,0 điểm)

Thí sinh chọn đáp án đúng và viết vào bài làm của mình.

Câu 1: “ Khi giao tiếp cần nói đúng vào đề tài giao tiếp, tránh nói lạc đề” là định nghĩa cho phương châm hội thoại nào dưới đây?

A. Phương châm về chất.

B. Phương châm về lượng

C. Phương châm quan hệ.

D. Phương châm lịch sự.

Câu 2: Dòng nào sau đây không nêu đúng đặc điểm của thuật ngữ?

A. Là từ ngữ biểu thị các khái niệm khoa học.

B. Là từ ngữ có tính biểu cảm cao.

C. Mỗi thuật ngữ chỉ biểu thị một khái niệm .

D. Mỗi khái niệm chỉ được biểu thị bằng một thuật ngữ.

Câu 3: Dòng thơ nào mang nghĩa tường minh?

A. *Người đồng mình tự đục đá kê cao quê hương.*

B. *Đêm nay rừng hoang sương muối.*

C. *Muốn làm cây tre trung hiếu chốn này.*

D. *Một mùa xuân nho nhỏ/ lặng lẽ dâng cho đời.*

Câu 4: Câu thơ nào chứa thành phần khởi ngữ?

A. *Mùa xuân, ta xin hát/ câu Nam ai, Nam bình.*

B. *Ôi ! Hàng tre xanh xanh Việt Nam*

C. *Ơi, con chim chiến chiến/ hót chi mà vang trời.*

D. *Làng tôi nghèo đất cày lên sỏi đá*

Câu 5: Phần in đậm trong câu văn sau là gì?

“ Bà Hai bỗng lại cất tiếng: **Thầy nó ngủ rồi ư? Dậy tôi bảo cái này đã!**”

A. Lời dẫn trực tiếp

B. Lời dẫn gián tiếp

C. Ý dẫn trực tiếp

D. Ý dẫn gián tiếp

Câu 6: Từ in đậm trong câu văn sau là thành phần gì?

Câu 1: Chép tiếp 5 dòng thơ tiếp theo để hoàn chỉnh đoạn thơ. Nêu tên tác giả của bài thơ trên.

Câu 2: Chỉ ra 2 biện pháp tu từ được sử dụng trong đoạn thơ trên và nêu tác dụng của chúng.

Câu 3: Hãy viết đoạn văn theo cách lập luận tổng hợp - phân tích - tổng hợp (từ 10 - 12 câu) nêu cảm nhận của em về đoạn thơ vừa chép ở câu hỏi 1. Đoạn văn có sử dụng phép thế và câu có thành phần phụ chú. Gạch chân dưới thành phần phụ chú và phép thế.

Câu 4: Từ lời tâm sự của người cha với con trong bài thơ trên, cùng với những kiến thức xã hội mà em có, hãy nêu thái độ và tình cảm mà mỗi người cần có với gia đình và quê hương (viết 5 – 7 dòng).

ĐỀ 8

Câu 1. (2,0 điểm)

Đọc mẫu chuyện và thực hiện các yêu cầu sau:

KHÉO NINH

Hai đội bóng của hai xã cạnh nhau đang thi đấu trên sân. Bóng một cầu thủ sút được một trái bóng vào lưới đối phương.

Tường thuật viên kêu lớn”

- Vào!... Vào rồi! Bàn thắng là do công của đồng chí chủ tịch xã N... người đã sinh ra cầu thủ số 10, tác giả của cú sút điệu nghệ vừa rồi.

(Theo Sách bài tập Ngữ văn 9, tập một, NXB Giáo dục Việt Nam, 2016, tr.9)

- Tường thuật viên vi phạm phương châm hội thoại nào? Vì sao?

- Anh/chị hãy nêu hai nguyên nhân khiến người nói không tuân thủ các phương châm hội thoại.

Câu 2. (2,0 điểm)

Đọc văn bản và thực hiện các yêu cầu sau:

Hôm nay may quá, vợ được anh nông dân đọc rất to, đồng dục, rành rọt từng tiếng một. Cơ chừng anh cũng mới học, đánh vần được chữ nào anh ta đọc luôn chữ ấy. Ông lão nghe chẳng sót một câu nào. Bao nhiêu là tin hay. Một em nhỏ trong ban tuyên truyền xung phòng bơi ra giữa hồ Hoàn Kiếm cắm quốc kì lên Tháp Rùa. “Đấy, cứ kêu chúng nó trẻ con mãi đi, liệu đã bằng chúng nó chưa?” Một anh trung đội trưởng sau khi giết được bảy tên giặc đã tự sát bằng một quả lựu đạn cuối cùng. Đội nữ du kích Trưng Trắc giả làm người đi mua hàng đã bắt sống một tên quan hai bớt Thao ngay giữa chợ. “Khiếp thật, tinh những người tài giỏi cả”. Lại còn bao nhiêu tin đột kích nữa, chỗ này giết được năm Pháp với hai Việt gian; chỗ kia phá đổ được một xe tăng và một xe díp. “Cứ thế, chỗ này giết một tí, chỗ kia giết một tí, cả súng ống cũng vậy, hôm nay dăm khẩu, ngày mai dăm khẩu, tích tiểu thành đại làm gì mà rồi thằng Tây không bước sớm”. Ruột gan ông lão cứ múa cả lên, vui quá!

(Trích Làng – Kim Lân, Ngữ văn 9, tập một, NXB Giáo dục Việt Nam, 2016, tr.164)

- Ông lão được nhắc đến trong đoạn trích là ai? Ông lão thể hiện thái độ và tâm trạng như thế nào khi nghe được tin về thành tích đánh giặc của dân làng?

- Nội dung chính của văn bản.

Câu 3. (2,0 điểm)

Không có học sinh yếu, kém chỉ có học sinh không cố gắng học tập.

Anh/Chị hãy viết một đoạn văn ngắn (khoảng nửa trang giấy thi) trình bày quan điểm của mình về ý kiến trên.

Câu 4. (4.0 điểm)

Cảm nhận của anh/chị về hình ảnh người lái xe trong bài thơ Bài thơ về tiểu đội xe không kính của Phạm Tiến Duật.

ĐỀ 9

Câu 1 (1,0 điểm)

Tìm lời dẫn trong khổ thơ sau và cho biết đó là lời dẫn trực tiếp hay dẫn gián tiếp?

Bao nhiêu người thuê viết

.....

Như phương múa rồng bay”.

(Ông Đồ, Vũ Đình Liên)

Câu 2. (1.0 điểm)

Xác định và phân tích hiệu quả của các biện pháp tu từ trong đoạn thơ dưới đây:

Rồi sớm chiều lại bên bếp lửa bà nhen

Một ngọn lửa, lòng bà luôn ủ sẵn

Một ngọn lửa chứa niềm tin dai dẳng...

(Bếp lửa, Bằng Việt)

Câu 3 (3,0 điểm)

Viết một văn bản ngắn (khoảng 300 từ) nêu suy nghĩ cảm nhận của em về vai trò của quê hương trong đời sống tâm hồn con người.

Câu 4. (5,0 điểm)

Cảm nhận của em về nhân vật bé Thu trong truyện ngắn *Chiếc lược ngà* của Nguyễn Quang Sáng (Ngữ văn 9, tập một).

ĐỀ 10

Phần I. Đọc hiểu (3,0 điểm)

Đọc đoạn thơ sau đây và trả lời các Câu 1 đến Câu 4

Đất nước

.....
Nước mắt để dành cho ngày gặp mặt.

(Chúng con chiến đấu cho người sống mãi. Việt Nam ơi! – Nam Hà)

Câu 1. Xác định các phương thức biểu đạt của đoạn thơ. (0,5 điểm)

Câu 2. Chỉ ra và phân tích hiệu quả nghệ thuật của các biện pháp tu từ trong đoạn thơ. (1,0 điểm)

Câu 3. Kể tên 2 tác phẩm đã học trong chương trình SGK Ngữ văn lớp 9 theo em có ý nghĩa bồi đắp tình yêu quê hương, đất nước cho thế hệ trẻ hôm nay. (0.5 điểm)

Câu 4. Em hãy nêu suy nghĩ về trách nhiệm đối với quê hương, đất nước của mỗi công dân trong hoàn cảnh hiện tại. Trả lời trong khoảng 5 – 7 dòng (1,0 điểm).

Phần II. Làm văn (7,0 điểm)

Câu 1. (3,0 điểm)

Câu chuyện đôi giày

Có một cậu bé nghèo đang đi giữa đường thì một bên dép bị đứt quai. Cậu dừng lại, ngồi bên lề đường cố gắn lại chiếc quai dép bị đứt nhưng không được. Cùng lúc đó, cậu nhìn thấy một cậu bạn trạc tuổi, có vẻ con nhà khá giả, mang đôi giày màu đen mới, bóng bẩy. Cậu bé sở hữu đôi giày đẹp và rất yêu quý đôi giày, thường xuyên lau chùi trong khi ngồi chờ tàu đến.

Trong lúc chen chân lên tàu, cậu bé kia đánh rơi mất chiếc giày. Thấy đoàn tàu bắt đầu chuyển bánh, cậu bé nghèo chạy tới chỗ chiếc giày và cầm bó lên với đôi mắt đầy thèm muốn nhưng ngay lập tức chạy theo đoàn tàu để ném cho cậu bé kia nhưng không được.

Vào phút cuối, cậu bé nhà giàu đã vứt xuống tàu chiếc giày còn lại, xem xuống đường và vẫy tay chào cậu bé nghèo. Câu chuyện kết lạ bằng hình ảnh nụ cười đầy thân thiện, ấm áp của hai cậu bé.

(Theo báo Vietnamnet)

Hãy viết một bài văn nghị luận (khoảng 300 – 400 từ) trình bày suy nghĩ của em về vấn đề đặt ra trong câu chuyện trên.

Câu 2. (4 điểm)

Phân tích vẻ đẹp tâm hồn và số phận oan nghiệt của nhân vật Vũ Nương trong Chuyện người con gái Nam Xương của Nguyễn Dữ.

ĐỀ 11

Câu 1: 3 điểm

Đọc kỹ những đoạn trích (thơ – văn) sau và trả lời các câu hỏi:

Trích 1:

“Bồn bề bát ngát xa trông.

.....
Nửa tình nửa cảnh như chia tâm lòng”

1. Đoạn thơ trên trích trong tác phẩm nào? Tác giả? (0,5 điểm)

2. Chỉ ra những từ láy trong đoạn trích ? (0,5 điểm)

3. Đoạn thơ trên nó lên tâm trạng gì? Của nhân vật nào? (0,75 điểm)

Trích 2:

“Chắc rằng anh cũng muốn ôm con, hôn con, nhưng hình như cũng lại sợ nó giẫy lên lại bỏ chạy, nên anh chỉ đứng nhìn nó. Anh nhìn với đôi mắt trĩu mến lẫn buồn rầu. *Tôi thấy đôi mắt mênh mông của con bé bỗng xôn xao.*” (Trích *Chiếc lược ngà* – Nguyễn Quang Sáng)

4. Chỉ ra các từ mang yếu tố hình thái trong đoạn trích (0,5 điểm)

5. Câu in nghiêng trong đoạn trích trên thuộc kiểu câu gì? Chỉ ra các thành phần câu? (0,75 điểm)

Câu 2 (3 điểm)

Cô gái ấy sinh ra và lớn lên trong một gia đình có hoàn cảnh hết sức khó khăn, không nhà không cửa, bữa đói bữa no, vượt qua tật nguyền khi bị mất cả hai chân để quyết tâm học tập, trở thành sinh viên đại học... Đó là tấm gương về nghị lực phi thường quyết tâm vượt khó của Nguyễn Thị Luyện, ở thôn Nghiêm Xá, thị trấn Chờ, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

(Nguồn Đời sống và pháp luật online)

Suy nghĩ của em về câu chuyện trên và liên hệ bản thân trên con đường học tập
(Bài viết không quá 01 trang giấy thi).

Câu 3: 4 điểm

Cảm nhận của em qua hai khổ thơ sau:

“Không có kính không phải vì xe không có kính
.....
Chỉ cần trong xe có một trái tim.”

Trích Bài thơ về tiểu đội xe không kính – Phạm Tiến Duật, theo Ngữ văn 9, tập một, NXB Giáo dục Việt Nam – 2014_

ĐỀ 12

PHẦN I. ĐỌC – HIỂU (3, 0 điểm)

Đọc đoạn trích sau và trả lời các câu hỏi:

Bà lão láng giềng lại lật đật chạy sang:

- *Bác trai đã khá rồi chứ?*

- *Cảm ơn cụ, nhà cháu đã tỉnh táo như thường. Nhưng xem ý hãy còn lẽ bẻ lết bệt chừng như vẫn mỗi một lăm.*

- *Này, bảo bác ấy có trốn đi đâu thì trốn. Chứ cứ nằm đấy, chốc nữa họ vào thúc sưu, không có, họ lại đánh trói thì khổ. Người óm rề rề như thế, nếu lại phải một trận đòn, nuôi mấy tháng cho hoang hồn.*

(**Ngữ văn 8**, tập một, trang 29, NXB Giáo dục Việt Nam, 2014)

Câu 1 (0,25 điểm). Đoạn trích trên được trích từ văn bản nào?

Câu 2 (0,25 điểm). Tác giả của văn bản đó là ai?

Câu 3 (0,25 điểm). Giải thích ngắn gọn ý nghĩa nhan đề của văn bản chứa đoạn trích trên.

Câu 4 (0,25 điểm). Phần in đậm trong câu: “*này, bảo bác ấy có trốn đi đâu thì trốn.*” làm thành phần biệt lập gì trong câu?

A. Thành phần cảm thán

B. Thành phần tình thái

C. Thành phần phụ chú

D. Thành phần gọi đáp

Câu 5 (0,25 điểm) Từ nào sau đây không phải là từ láy?

A. lết bệt B. rề rề C. mỗi một D. lật đật

Câu 6 (0,75 điểm). Về mặt cấu tạo ngữ pháp, câu: “ *Người óm rề rề như thế, nếu lại phải một trận đòn, nuôi mấy tháng cho hoang hồn.*” là câu đơn hay câu ghép? Hãy phân tích cấu tạo ngữ pháp của câu đó.

Câu 7 (1,0 điểm) Từ nội dung đoạn trích trên, nêu suy nghĩ của em về tình yêu thương giữa con người với con người trong cuộc sống.

PHẦN II. LÀM VĂN (7, 0 điểm)

Câu 1 (3, 0 điểm)

Viết một bài văn ngắn trình bày cảm nhận của em về khổ thơ sau:

*Không có kính, rồi xe không có đèn,
.....
Chỉ cần trong xe có một trái tim.*

(Phạm Tiến Duật, *Bài thơ về tiểu đội xe không kính*, **Ngữ văn 9**, tập một, trang 132, NXB Giáo dục Việt Nam, 2015)

Câu 2 (4,0 điểm)

Cảm nhận của em về nhân vật ông Hai trong văn bản *Làng* của Kim Lân (**Ngữ văn 9**, tập một, NXB Giáo dục Việt nam, 2015,) khi nghe tin làng mình theo giặc.

ĐỀ 13

Câu 1: (1,0 điểm)

Cho khổ thơ sau:

*Mặt trời xuống biển như hòn lửa
.....
Câu hát căng buồm cùng gió khơi*

(*Ngữ văn 9, tập 1, NXB Giáo dục, 2015*)

a. Khổ thơ trên được trích trong văn bản nào? Tác giả là ai?

b. Nêu ngắn gọn nội dung chính của khổ thơ trên.

Câu 2: (1,0 điểm)

Cho câu văn:

Người nói và viết thạo nhiều thứ tiếng ngoại quốc: Pháp, Anh, Hoa, Nga... và người đã làm nhiều nghề.

(Phong cách Hồ Chí Minh, Lê Anh Trà)

a. Xác định và gọi tên thành phần biệt lập trong câu văn trên.

b. Xét về cấu tạo, câu văn trên thuộc kiểu câu gì? Vì sao?

Câu 3: (2,0 điểm)

Viết bài văn ngắn khoảng (300 từ) trình bày suy nghĩ của em về tinh thần tự học.

Câu 4: (6,0 điểm)

ĐỀ 14

Câu 1: (2,0 điểm)

a) Đọc đoạn trích sau và trả lời câu hỏi bên dưới:

Khi ta làm việc, ta với công việc là đôi, sao lại gọi là một mình được? Huống chi công việc của cháu gắn liền với công việc của bao anh em, đồng chí dưới kia. Công việc của cháu gian khổ thế đấy, chứ vất vả đi, cháu buồn đến chết mất

– Đoạn trích trên kể về ai? Trong tác phẩm nào?

– Lời kể thể hiện suy nghĩ của nhân vật về điều gì?

b) Khởi ngữ là gì? Tìm khởi ngữ trong câu sau:

Còn mắt tôi thì các anh lái xe bảo: “Cô có cái nhìn sao mà xa xăm”.

(Lê Minh Khuê, Những ngôi sao xa xôi)

Câu 2: (3,0 điểm)

Đọc truyện sau đây:

Người ăn xin

Một người ăn xin đã già. Đôi mắt ông đỏ hoe, nước mắt ông giàn giụa, đôi môi tái nhợt áo quần tả tơi. Ông chìa tay xin tôi.

Tôi lục hết túi nọ đến túi kia, không có lấy một xu, không có cả khăn tay, chẳng có gì hết. Ông vẫn đợi tôi. Tôi chẳng biết làm thế nào. Bàn tay tôi run run nắm chặt lấy bàn tay nóng hổi của ông:

– Xin ông đừng giận cháu! Cháu không có gì cho ông cả.

Ông nhìn tôi chăm chăm đôi môi nở nụ cười:

Cháu ơi, cảm ơn cháu! Như vậy là cháu đã cho lão rồi.

Khi ấy tôi chợt hiểu ra: cả tôi nữa tôi cũng vừa nhận được một cái gì đó của ông.

(Theo *Tuốc-ghê- nhép*, Ngữ văn 9, tập 1)

Từ câu chuyện trên, hãy viết một đoạn văn nghị luận trình bày suy nghĩ của em về sự cảm thông, chia sẻ trong cuộc sống.

Câu 3: (5,0 điểm)

Trình bày cảm nhận của em về đoạn thơ sau:

Mọc giữa dòng sông xanh

.....
Dù khi tóc bạc

(Thanh Hải, trích *Mùa xuân nho nhỏ*, Ngữ văn 9, tập hai)

ĐỀ 15

I. ĐỌC HIỂU VĂN BẢN (3,0 điểm):

Đọc đoạn văn dưới đây rồi trả lời câu hỏi từ 1 đến 4:

(...) “*Đọc sách vốn có ích cho riêng mình, đọc nhiều không thể coi là vinh dự, đọc ít cũng không phải là xấu hổ. Đọc ít mà đọc kỹ, thì sẽ tập thành nếp suy nghĩ sâu sa, trầm ngâm tích lũy, tưởng tượng tự do đến mức thay đổi khi chất; đọc nhiều mà không chịu nghĩa sâu, như cười ngựa qua chợ, tuy châu báu phơi đầy, chỉ tổ làm cho mắt hoa ý loạn, tay không mà về. Thế gian có biết bao người đọc sách chỉ để trang trí bộ mặt, như kẻ trọc phú khoe của, chỉ biết lấy nhiều làm quý. Đối với việc học tập, cách đó chỉ là lừa mình dối người, đối với việc làm người thì cách đó thể hiện phần chất tâm thường, thấp hèn”* (...)

(Trích “*Bàn về đọc sách*” – Chu Quang Tiềm, Ngữ văn 9, tập 2, NXB GDVN, 2015)

Câu 1 (0,5 điểm): Nêu phương thức biểu đạt của đoạn trích trên.

Câu 2 (0,75 điểm): Đọc nhiều mà không chịu nghĩ sâu”, từ “sâu” ở đây là loại từ gì? Nó có nghĩa là gì?

Câu 3 (0,5 điểm): Xác định thái độ của tác giả được gửi gắm vào câu văn: “Thế gian có biết bao người đọc sách chỉ để trang trí bộ mặt, như kẻ trọc phú khoe của, chỉ biết lấy nhiều làm quý”.

Câu 4 (1,25 điểm): Em đọc sách ở mức độ nào? Em có đồng ý với ý kiến sau: “Sách luôn có ích cho con người”? Vì sao?

II. TẠO LẬP VĂN BẢN (7,0 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm):

Em có suy nghĩ gì về nhận định sau: “*Học sinh trung học cơ sở hiện nay ở nước ta đa phần chỉ thích đọc truyện tranh*”? Theo em, loại sách nào mà học sinh ở độ tuổi trung học cơ sở nên đọc? Vì sao?

Viết một đoạn văn khoảng 200 từ để trình bày quan điểm của em về những nội dung đã nêu ở trên.

Câu 2 (5,0 điểm)

(...) “*Ta hát bài ca gọi cá vào,*

.....

Lưới xếp buồm lên đón nắng hồng.” (...)

(Trích “*Đoàn thuyền đánh cá*” – Huy Cận, Ngywx văn 9, tập 1, NXB GDVN, 2015)

Trình bày cảm nhận của em về hai khổ thơ trên. Từ đó hãy bàn về vấn đề con người với môi trường và tài nguyên biển ở Việt Nam hiện nay.

ĐỀ 16

Đọc đoạn trích sau và trả lời các câu hỏi từ câu 1 đến câu 2:

(1) *Nghe com sôi, nó giở nắp, lấy đũa béo sơ qua – nồi com hơi to, nhắm không thể nhắc xuống để chất nước được, đến lúc đó nó mới nhìn lên anh Sáu. Tôi nghĩ thầm, con bé đang bị dồn vào thế bí, chắc nó phải gọi ba thôi. Nó nhìn dáo dác một lúc rồi kêu lên:*

- (4) *Com sôi rồi, chắt nước giùm cái!* – (5) *Nó cũng lại nói trống.*

(6) *Tôi lên tiếng mở đường cho nó:*

- (7) *Cháu phải gọi "ba chắt nước giùm con", phải nói như vậy.*

(8) *Nó như không để ý đến câu nói của tôi, nó lại kêu lên:*

- (9) *Com sôi rồi, nhão bây giờ!*

(Nguyễn Quang Sáng, Chiếc lược ngà)

Câu 1. (1.5 điểm)

a) Tìm từ ngữ liên kết và gọi tên phép liên kết được dùng trong câu (2) và câu (3).

b) Câu nói “Com sôi rồi, chắt nước giùm cái!” đã vi phạm phương châm hội thoại nào?

Câu 2. (1.5 điểm)

Xác định lời dẫn trực tiếp trong đoạn trích trên.

Câu 3. (3,0 điểm)

Viết một đoạn văn giải thích ý nghĩa câu tục ngữ "Uống nước nhớ nguồn"

Câu 4. (4.0 điểm): Phân tích đoạn thơ sau:

Con ở miền Nam ra thăm lăng Bác

.....

Kết tràng hoa dâng bảy mươi chín mùa xuân...

(Trích Viếng lăng Bác – Viễn Phương – dẫn theo Ngữ Văn 9, tập hai, NXB Giáo dục, 2013, trang 58)

ĐỀ 17

PHẦN I. Đọc – hiểu (3.0 điểm)

Đọc đoạn trích sau đây và trả lời các câu hỏi bên dưới.

(...) *Bây giờ là buổi trưa. Im ắng lạ. Tôi ngồi dựa vào thành đá*

“Bây giờ là buổi trưa. Im ắng lạ. Tôi ngồi dựa vào thành đá và khe khẽ hát. Tôi mê hát. Thường cứ thuộc một điệu nhạc nào đó rồi bịa ra lời mà hát. Lời tôi bịa ra lộn xộn mà ngỡ ngàng đến tôi cũng ngạc nhiên, đôi khi bỏ ra mà cười một mình.

Tôi là con gái Hà Nội. Nói một cách khiêm tốn, tôi là một cô gái khá. Hai bím tóc dày, tương đối mềm, một cái cổ cao, kiêu hãnh như đài hoa loa kèn. Còn mắt tôi thì các anh lái xe bảo: “Cô có cái nhìn sao mà xa xăm!”. (...)

(Trích sách Ngữ văn 9, Tập hai, NXB Giáo dục Việt Nam).

Câu 1. Đoạn trích trên giới thiệu về nhân vật nào? (0,5 điểm)

Câu 2. Kể tên một tác phẩm khác viết về người chiến sĩ trong cuộc kháng chiến chống Mỹ mà em đã học trong chương trình Ngữ văn 9 và ghi rõ tên tác giả. (0,5 điểm)

Câu 3. Chỉ ra câu văn miêu tả trực tiếp ngoại hình của nhân vật có trong đoạn trích. (1,0 điểm)

Câu 4. Phép liên kết chủ yếu nào được sử dụng trong các hai đoạn văn? Xác định từ biểu hiện của phép liên kết đó. (1.0 điểm)

PHẦN II. Làm văn (7,0 điểm)

Câu 1. (3,0 điểm)

Hãy viết đoạn văn nghị luận trình bày suy nghĩ của em về vấn đề an toàn vệ sinh thực phẩm ở nước ta hiện nay.

Câu 2 (4,0 điểm)

Hãy phân tích hai khổ thơ sau:

(...) Sao mờ, kéo lưới kịp trời sáng,

.....

Mắt cá huy hoàng muôn dặm phơi.

(Trích Đoàn thuyền đánh cá – Huy Cận, Ngữ văn 9, Tập một, NXB Giáo dục Việt Nam).

ĐỀ 18

Phần I. (7đ)

Cho câu thơ:

Thuyền ta lái gió với buồm trăng

1. Viết chính xác 7 dòng thơ tiếp theo để hoàn thiện hai khổ thơ ?

2. Cho biết tác giả, tác phẩm của hai khổ thơ vừa viết ? Trong hai khổ thơ đó tác giả sử dụng những biện pháp tu từ nào ?

3. Bằng một câu văn: Cho biết vẻ đẹp của con người lao động trong tác phẩm có hai khổ thơ trên.

4. Cho câu chủ đề sau: “ ***Đoàn thuyền đánh cá không chỉ là bức tranh sơn mài lộng lẫy về vẻ đẹp thiên nhiên mà còn là một bài ca ca ngợi vẻ đẹp con người lao động***”

a. Đề tài đoạn văn chứa câu chủ đề là gì ? Đề tài của đoạn văn trước câu chủ đề là gì ?

b. Hãy viết tiếp 10 đến 12 câu tạo thành đoạn văn tổng - phân - hợp hoàn chỉnh (có sử dụng phép thế từ đồng nghĩa)

5. Từ bài thơ và thực tế hiện nay, em có suy nghĩ như thế nào về tình cảm và trách nhiệm của mỗi công dân với biển đảo tổ quốc.

Phần II. (3đ)

Việc của chúng tôi là ngồi đây. Khi có bom nổ thì chạy lên, đo khối lượng đất lấp vào hố bom, đếm bom chưa nổ và nếu cần thì phá bom. Người ta gọi chúng tôi là tổ trinh sát mặt đường. Cái tên gọi sự khát khao làm nên những sự tích anh hùng. Do đó, công việc cũng chẳng đơn giản. Chúng tôi bị bom vùi luôn. Có khi bò trên cao điểm về chỉ thấy hai con mắt lấp lánh. Cười thì hàm răng trắng lóa trên khuôn mặt nhem nhuốc những lúc đó chúng tôi gọi nhau là “những con quỷ mắt đen”.

(Lê Minh Khuê, Những ngôi sao xa xôi, trong Ngữ văn 9, tập hai.)

1. ***Chúng tôi*** được nói đến trong đoạn trích là những ai? Họ làm những việc gì? Người kể đoạn truyện này giữ vai trò như thế nào trong tác phẩm.

2. ***Có khi bò trên cao điểm về chỉ thấy hai con mắt lấp lánh.***

Cách đặt câu văn có gì đặc biệt.

3. Từ các nhân vật trong tác phẩm “Những ngôi sao xa xôi” .

Cho biết cảm nhận của em về tuổi trẻ Việt Nam trong những năm tháng chống Mỹ cứu nước.

ĐỀ 19

PHẦN I: TRẮC NGHIỆM (2 điểm): Trong 8 câu, mỗi câu có một phương án trả lời đúng. Hãy trả lời các câu hỏi bằng cách ghi lại chỉ một chữ cái in hoa trước câu trả lời.

Câu 1: Văn bản nào trong số các văn bản dưới đây không phải là sáng tác trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ cứu nước?

A. Những ngôi sao xa xôi

B. Bếp lửa

C. Ánh trăng

D. Khúc hát ru những em bé lớn trên lưng mẹ

Câu 2: Bài thơ *Mùa xuân nho nhỏ* được khơi nguồn từ mạch cảm xúc nào?

A. Cảm xúc về vẻ đẹp và truyền thống anh hùng của đất nước.

B. Cảm xúc về những con người lao động đang ngày đêm cống hiến cho đất nước.

C. Cảm xúc về vẻ đẹp của mùa xuân xứ Huế.

D. Cảm xúc về vẻ đẹp của mùa xuân đất nước.

Câu 3: Trong các câu tục ngữ sau, câu nào đúng với lời nhắn nhủ của tác giả Nguyễn Duy gửi gắm qua bài thơ *Ánh trăng*?

- A. Ăn cây nào rào cây ấy
B. Uống nước nhớ nguồn
C. Yêu nên tốt, ghét nên xấu
D. Tốt gỗ hơn tốt nước sơn

Câu 4: Trong văn bản *Chuẩn bị hành trang vào thế kỷ mới*, tác giả Vũ Khoan đã dùng thành ngữ nào để nói đến thói đố kỵ nhau trong làm ăn của con người Việt Nam?

- A. Trâu buộc ghét trâu ăn
B. Nước đến chân mới nhảy
C. Liệu cơm gạo mắm
D. Bóc ngắn cắn dài

Câu 5: Nội dung nào sau đây không phù hợp với yêu cầu của bài văn nghị luận về một đoạn thơ, bài thơ?

- A. Cần bám vào ngôn từ, hình ảnh, giọng điệu... để cảm nhận, đánh giá đoạn thơ, bài thơ
B. Cần căn cứ vào đặc điểm, ngoại hình, ngôn ngữ, tâm lí, hành động của nhân vật trong tác phẩm.
C. Trình bày những cảm nhận, đánh giá về cái hay cái đẹp của đoạn thơ, bài thơ.
D. Bố cục bài viết mạch lạc, lời văn gợi cảm thể hiện cảm xúc chân thành của người viết.

Câu 6: Phần in nghiêng trong câu: Còn mắt tôi thì các anh lái xe bảo: *Có có cái nhìn sao mà xa xăm!* được gọi là

- A. Ý dẫn trực tiếp
B. Lời dẫn trực tiếp
C. Lời dẫn gián tiếp
D. Ý dẫn gián tiếp

Câu 7: Thành ngữ: *Điều nặng tiếng nhẹ* thuộc phương châm hội thoại nào?

- A. Phương châm về lượng
B. Phương châm về chất
C. Phương châm lịch sự
D. Phương châm cách thức

Câu 8: Dòng nào dưới đây nêu đúng định nghĩa về biên bản?

- A. Là loại văn bản tường thuật chính xác một sự việc
B. Là loại văn bản tái hiện chính xác một sự việc
C. Là loại văn bản trình bày nguyện vọng của một cá nhân với một tổ chức
D. Là loại văn bản ghi chép trung thực, đầy đủ một sự việc đã hoặc đang diễn ra

PHẦN II: TỰ LUẬN (8 điểm):

Câu 1 (2,0 điểm): Đọc đoạn thơ sau và trả lời các câu hỏi bên dưới

“Ngày ngày mặt trời đi qua trên lăng
.....
Két tràng hoa dâng bảy mươi chín mùa xuân”.

a/ Cho biết hoàn cảnh ra đời của bài thơ có đoạn thơ trích trên?

b/ Chỉ ra các biện pháp tu từ trong đoạn thơ và nêu ngắn gọn giá trị của các biện pháp tu từ ấy

Câu 2 (2,0 điểm): Viết một bài văn ngắn nêu suy nghĩ của em về vấn đề đặt ra qua bài ca dao:

“Nhiều điều phủ lấy giá gương
Người trong một nước thì thương nhau cùng”.

Câu 3 (4,0 điểm): Phân tích diễn biến tâm trạng nhân vật Phương Định trong lần phá bom ở phần cuối đoạn trích tác phẩm *Những ngôi sao xa xôi* của nhà văn Lê Minh Khuê (SGK Ngữ văn 9 tập 2).

ĐỀ 20

PHẦN I: TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN(2,0 điểm)

Thí sinh chọn đáp án đúng và viết vào bài làm của mình.

Câu 1: “ Khi giao tiếp cần nói đúng vào đề tài giao tiếp, tránh nói lạc đề” là định nghĩa cho phương châm hội thoại nào dưới đây?

- A. Phương châm về chất.
B. Phương châm về lượng
C. Phương châm quan hệ.
D. Phương châm lịch sự.

Câu 2: Dòng nào sau đây không nêu đúng đặc điểm của thuật ngữ?

- A. Là từ ngữ biểu thị các khái niệm khoa học.
B. Là từ ngữ có tính biểu cảm cao.

- C. Mỗi thuật ngữ chỉ biểu thị một khái niệm .
D. Mỗi khái niệm chỉ được biểu thị bằng một thuật ngữ.

Câu 3: Dòng thơ nào mang nghĩa tường minh?

- A. *Người đồng mình tự đục đá kê cao quê hương.*
B. *Đêm nay rừng hoang sương muối.*
C. *Muốn làm cây tre trung hiếu chốn này.*
D. *Một mùa xuân nho nhỏ/ lặng lẽ dâng cho đời.*

Câu 4: Câu thơ nào chứa thành phần khởi ngữ?

- A. *Mùa xuân, ta xin hát/ câu Nam ai, Nam bình.*
B. *Ôi ! Hàng tre xanh xanh Việt Nam*
C. *Ơi, con chim chiền chiện/ hót chi mà vang trời.*
D. *Làng tôi nghèo đất cày lên sỏi đá*

Câu 5: Phần in đậm trong câu văn sau là gì?

“ Bà Hai bỗng lại cất tiếng: **Thầy nó ngủ rồi ư? Dậy tôi bảo cái này đã!**”

- A. Lời dẫn trực tiếp B. Lời dẫn gián tiếp C. Ý dẫn trực tiếp D. Ý dẫn gián tiếp

Câu 6: Từ in đậm trong câu văn sau là thành phần gì?

“**Ông Hai bật ngóc đầu dậy, giơ tay trở lên nhà trên, ông sít hai hàm răng lại mà nghiến:**

- Im, khổ lắm! Nó mà nghe thấy lại không ra cái gì bây giờ.”

- A. Khởi ngữ B. Biệt lập tình thái C. Biệt lập cảm thán D. Biệt lập phụ chú

Câu 7: Hãy gạch chân dưới từ ngữ có chứa hàm ý trong câu văn sau?

“ Nó mà nghe thấy lại không ra cái gì bây giờ.”

Câu 8: Hãy chuyển câu sau đây thành câu có lời dẫn gián tiếp?

Nó lễ phép hỏi Nhĩ: “ Bác cần nằm xuống phải không ạ?”

PHẦN II: TỰ LUẬN(8,0 điểm)

Câu 1: (3,0 điểm)

Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi.

“ Quê cháu ở Lào Cai này thôi. Năm trước, cháu tưởng cháu được đi xa lắm cơ đấy, hoá lại không. Cháu có ông bố tuyệt lắm. Hai bố con cùng viết đơn xin ra lính đi mặt trận. Kết quả: bố cháu thắng cháu một – không. Nhân dịp Tết, một đoàn các chú lái máy bay lên thăm cơ quan cháu ở Sa Pa. Không có cháu ở đấy. Các chú lại cử một chú lên tận đây. Chú ấy nói: Nhờ có cháu góp phần phát hiện một đám mây khô mà ngày ấy, tháng ấy, không quân ta hạ được bao nhiêu phần lực Mĩ trên cầu Hàm Rồng. Đối với cháu, thật là đột ngột, không ngờ lại là như thế. Chú lái máy bay có nhắc đến bố cháu, ôm cháu mà lắc “ Thế là một –hoà nhé!”. Chưa hoà đâu bác ạ. Nhưng từ hôm ấy cháu sống thật hạnh phúc.”

- a. Đoạn văn trên trích trong tác phẩm nào? Tác giả là ai?
b. Em hãy cho biết anh thanh niên trong đoạn văn trên quan niệm về hạnh phúc như thế nào?
c. Hãy viết một đoạn văn (khoảng 12 đến 15 câu) nêu suy nghĩ của em về lý tưởng sống của thanh niên hiện nay.

Câu 2:(5,0 điểm)

“ *Bài thơ Đoàn thuyền đánh cá là khúc tráng ca, ca ngợi sự giàu đẹp của biển cả và tình yêu biển cả của những người ngư dân làng chài vùng biển Quảng Ninh*”. Hãy phân tích đoạn thơ sau để làm sáng tỏ điều đó.

“Thuyền ta lái gió với buồm trăng
.....

Nuôi lớn đời ta tự buổi nào.

(*Huy Cận- Đoàn thuyền đánh cá*)

ĐỀ 21

Phần I (7đ)

Cho đoạn văn sau:

“...Công việc của chúng tôi là ngồi đây. Khi có bom nổ thì chạy lên, đo khối lượng đất đá lấp vào hố bom, đếm bom chưa nổ và nếu cần thì phá bom. Người ta gọi chúng tôi là tổ trinh sát mặt đường. Cái tên gọi sự khao khát làm nên những sự tích anh hùng. Do đó, công việc cũng chẳng đơn giản. Chúng tôi bị bom vùi luôn. Có khi bò trên cao điểm về chỉ thấy hai con mắt lấp lánh. Cười thì hàm răng lóa lên khuôn mặt nhem nhuốc. Những lúc đó, chúng tôi gọi nhau là những con quỷ mắt đen.”

(Những ngôi sao xa xôi- Lê Minh Khuê- Sách Ngữ văn 9 tập 2)

1. Đoạn văn trên là lời kể của ai? Kể về điều gì? (1đ)
2. Câu “ Những lúc đó, chúng tôi gọi nhau là “ những con quỷ mắt đen” dùng biện pháp tu từ gì? Biện pháp tu từ ấy giúp chúng ta hiểu gì về các nhân vật? (0,5đ)
3. Câu văn trên gọi liên tưởng đến những câu thơ nào trong “ Bài thơ về tiểu đội xe không kính” của Phạm Tiến Duật? Vì sao? (1đ)
4. Viết đoạn văn quy nạp (khoảng 10 đến 12 câu) nêu cảm nghĩ của em về nhân vật “tôi”. Trong đoạn có sử dụng một phép thế, một câu cảm thán. (Gạch chân câu cảm thán và từ ngữ dùng làm phép thế) (3đ)
5. Từ tác phẩm “ Những ngôi sao xa xôi” và những hiểu biết của em về xã hội, hãy nêu suy nghĩ của em về vai trò của tuổi trẻ Việt Nam trong việc bảo vệ Tổ quốc hiện nay. (Bài viết khoảng nửa trang giấy thi) (1,5đ)

Phần II (3đ)

1. Chép chính xác khổ thơ thứ 3 trong bài “ Viếng lăng Bác” của nhà thơ Viễn Phương. Cho biết bài thơ ra đời trong hoàn cảnh nào? (1đ)
2. Sự thật Bác đã ra đi nhưng nhà thơ lại viết “ giấc ngủ bình yên” . Em hãy cho biết tác dụng của cách viết ấy? (0,5đ)
3. Bằng đoạn văn T-P-H (khoảng 10 câu), em hãy phân tích khổ thơ vừa chép. Trong đoạn sử dụng thành phần phụ chú. (1,5đ)

ĐỀ 22

Câu 1: (1.0 điểm)

Cho đoạn thơ sau:

Quê hương anh nước mặn đồng chua

.....

Đêm rét chung chăn thành đôi tri kỉ.

- a. Trong những câu trên có một từ bị chép sai. Đó là từ nào? Hãy chép lại chính xác câu thơ đó.
- b. Nếu được chép chính xác, đoạn thơ trên thuộc tác phẩm nào? Tác giả là ai?

Câu 2: (1.0 điểm)

Xác định nghĩa gốc nghĩa chuyển của từ “lá” trong các trường hợp sau:

- a. *Khi chiếc lá xa cành*
Lá không còn màu xanh
(Hồ Ngọc Sơn, *Gửi em dưới quê làng*)
- b. *Công viên là lá phổi của thành phố.*
(Sách Ngữ văn 9 tập 1, NXB Giáo dục)

Câu 3: (3.0 điểm)

Viết 1 bài văn ngắn nêu suy nghĩ của em về tinh thần đoàn kết.

Câu 4: (5,0 điểm)

Phân tích nhân vật bé Thu trong truyện ngắn “Chiếc lược ngà” của Nguyễn Quang sáng.

ĐỀ 23

Câu 1. (3,0 điểm) Đọc kỹ đoạn thơ sau và trả lời câu hỏi:

"Chân phải bước tới cha
Chân trái bước tới mẹ
Một bước chạm tiếng nói
Hai bước tới tiếng cười
Người đồng mình yêu lắm con ơi

Đan lò cài nan hoa
Vách nhà ken câu hát
Rừng cho hoa

Con đường cho những tấm lòng
Cha mẹ mãi nhớ về ngày cưới
Ngày đầu tiên đẹp nhất trên đời".

- a. Đoạn thơ trên được trích từ tác phẩm nào? Tác giả là ai?
 - b. Hãy nêu nội dung chính của đoạn thơ?
 - c. Ghi lại câu thơ có cách biểu cảm trực tiếp
 - d. Trong bốn câu thơ đầu, tác giả đã sử dụng biện pháp tu từ nào? Nêu tác dụng của biện pháp tu từ ấy?
- Câu 2 (3,0 điểm) Từ nội dung hai câu thơ:

"Rừng cho hoa
Con đường cho những tấm lòng"

Em hãy viết một bài văn (khoảng 400 từ), trình bày suy nghĩ của em về "Nghĩa tình quê hương" đối với mỗi con người.

Câu 3 (4,0 điểm):

Một truyện ngắn hay là truyện mà ở đó nhà văn sáng tạo được những chi tiết độc đáo. Em hãy chọn và phân tích một chi tiết trong tác phẩm "Chiếc lược ngà" của nhà văn Nguyễn Quang Sáng mà theo em là độc đáo và có nhiều ý nghĩa trong việc làm nổi bật chủ đề tác phẩm.

ĐỀ 24

I. PHẦN ĐỌC HIỂU (3,0 điểm)

Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu từ câu 1 đến câu 4:

"Tôi dùng xẻng nhỏ đào đất dưới quả bom. Đất rắn. Những hòn sỏi theo tay tôi bay ra hai bên. Thình thoảng lưỡi xẻng chạm vào quả bom. Một tiếng động sắt đến gai người, cứa vào da thịt tôi. Tôi rung mình và bỗng thấy tại sao mình là quả chậm. Nhanh lên một ít! Vỏ quả bom nóng. Một dấu hiệu chẳng lành. Hoặc là nóng trong quả bom. Hoặc là mặt trời nung nóng."

(*Những Ngôi sao xa xôi* – Lê Minh Khuê. *Ngữ văn 9*, tập hai, Nxb Giáo dục Việt Nam, trang 117)

Câu 1 (0,5 điểm) Xác định phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong đoạn văn trên.

Câu 2 (0,5 điểm) Tìm các câu có yếu tố miêu tả trong đoạn trích.

Câu 3 (0,5 điểm) Trong đoạn trích, người trần thuật là nhân vật nào? Việc chọn vai kể có tác dụng gì tổng thể thể hiện nội dung đoạn trích?

Câu 4 (1,0 điểm) Nhận xét cách sử dụng câu văn trong đoạn trích. Việc sử dụng những câu văn như vậy có tác dụng như thế nào trong việc biểu đạt nội dung?

II. PHẦN LÀM VĂN (7,0 điểm)

Câu 1: Nghị luận xã hội (3,0 điểm)

Trong bài thơ *Mẹ*, tác giả Trần Quốc Minh đã viết:

“... Lời ru có gió mùa thu

.....
Mẹ là ngọn gió của con suốt đời.”

Từ đoạn thơ trên, viết bài văn trình bày suy nghĩ của em về tình mẫu tử trong cuộc đời của mỗi con người.

Câu 2: Nghị luận văn học (4,0 điểm)

Phân tích cảm nhận tinh tế của nhà thơ Hữu Thỉnh về những biến chuyển của đất trời từ cuối hạ sang đầu thu qua bài thơ sau:

“*Bỗng nhận ra hương ôi*

.....
Trên hàng cây đứng tuổi.”

(Sang Thu – Hữu Thỉnh. *Ngữ văn 9*, Tập hai, NXB Giáo dục – 2015, tr.70)

ĐỀ 25

CÂU 1 (2,0 điểm)

Cho đoạn trích:

“ Trong giờ phút cuối cùng, không còn đủ sức để trăng trôi lại điều gì, hình như chỉ có tình cha con là không thể chết được, anh đưa tay vào túi, móc lấy cây lược đưa cho tôi và nhìn tôi một hồi lâu. Tôi không đủ lời lẽ để tả lại cái nhìn ấy, chỉ biết rằng, cho đến bây giờ, thỉnh thoảng tôi cứ nhớ lại đôi mắt của anh”

a. Nêu tên tác phẩm, tác giả của đoạn trích?

b. Theo em tại sao tác giả lại viết “chỉ có tình cha con là không thể chết được” và tại sao nhân vật tôi (ông Ba) lại “không đủ lời lẽ để tả lại cái nhìn” của đôi mắt ông Sáu?

Câu 2 (3,0 điểm):

Trong văn bản “Công trường mở ra”, Lý Lan viết: “Mẹ sẽ đưa con đến trường, cầm tay con dắt qua cánh cổng, rồi buông tay mà nói: “Đi đi con, hãy can đảm lên, thế giới này là của con”.

Từ việc người mẹ không “cầm tay” dắt tay con đi tiếp mà “buông tay” để con tự đi, hãy viết một bài văn ngắn khoảng 01 trang giấy thi bàn về tính tự lập.

CÂU 3 (5,0 điểm)

Những cảm nhận tinh tế, sâu sắc của nhà thơ Hữu Thỉnh về sự biến đổi của trời đất từ cuối hạ sang đầu thu qua bài thơ “Sang thu”.

ĐỀ 26

PHẦN I: TRẮC NGHIỆM (2 điểm): Trong 8 câu, mỗi câu có một phương án trả lời đúng. Hãy trả lời các câu hỏi bằng cách ghi lại chỉ một chữ cái in hoa trước câu trả lời.

Câu 1: *Chuyện người con gái Nam Xương* thuộc thể loại nào?

- A. Truyện ngắn B. Truyền kỳ C. Tùy bút D. Ký

Câu 2: Ý nào dưới đây nói đúng nhất giá trị của tác phẩm *Truyện Kiều* của Nguyễn Du

- A. Truyện Kiều có giá trị nhân đạo sâu sắc
B. Truyện Kiều có giá trị hiện thực và nhân đạo sâu sắc
C. Truyện Kiều có giá trị hiện thực và giá trị nghệ thuật đặc sắc
D. Truyện Kiều có giá trị hiện thực, nhân đạo và giá trị nghệ thuật đặc sắc.

Câu 3: Mùa thu trong bài thơ *Sang thu* được tác giả cảm nhận bắt đầu từ đâu

- A. Từ một mùi hương B. Từ một làn gió
C. Từ một làn sương mỏng D. Cả A, B, C đều đúng

Câu 4: Tác phẩm nào trong số tác phẩm dưới đây có hoàn cảnh ra đời đặc biệt

- A. Lặng lẽ Sa Pa B. Chiếc lược ngà
C. Mùa xuân nho nhỏ D. Viếng lăng Bác

Câu 5: Nã hạc tặc, hạc ca, hạc vai vạm hạc cồng võt thỏ No dục bấn m, cña ba nã n-a thuộc kiểu câu gì?

- A. Câu mở rộng thặng vị B. Câu ghép
C. Câu đơn D. Câu ghép có liên từ

Câu 6: Thư, điện được dùng nhằm mục đích gì

- A. Được dùng để trao đổi thông tin B. Được dùng để hỏi thăm tin tức
C. Được dùng để chúc mừng D. Được dùng để chúc mừng hoặc thăm hỏi

Câu 7: Trong những từ sau, từ nào không thuộc kiểu từ ghép đẳng lập? *lặng lẽ Sa Pa*

- A. Suy nghĩ B. Suy nghĩ về câu chuyện
C. Suy nghĩ về tên gọi vật D. Suy nghĩ về lý tưởng

Câu 8: Tiếng Việt có tất cả bao nhiêu từ loại

- A. 7 B. 9 C. 10 D. 12

PHẦN II: TỰ LUẬN (8 điểm):

Câu 1 (1,5 điểm):

a/ Em hiểu như thế nào về ý nghĩa nhan đề *Lặng lẽ Sa Pa* ?

b/ Nêu ngắn gọn những nét đẹp của nhân vật anh thanh niên được nói tới trong tác phẩm?

Câu 2 (2,5 điểm):

Dựng một đoạn văn theo cách diễn dịch (khoảng 20 câu) có nội dung nêu suy nghĩ của em về tình yêu thương.

Câu 3 (4 điểm): Trình bày cảm nhận về cái hay, cái đẹp của đoạn thơ

“ Ngửa mặt lên nhìn mặt

.....

đủ cho ta giết mình.

(*Nguyễn Duy, Ánh trăng*).

ĐỀ 27

PHẦN I: (3 điểm): Đọc kĩ đoạn văn sau:

“... Có ở đâu như thế này không: đất bốc khói, không khí bàng hoàng, máy bay đang âm ì xa dần. Thần kinh căng như chão, tim đập bất chấp cả nhịp điệu, chân chạy mà vẫn biết rằng khắp chung quanh có nhiều quả bom chưa nổ. Có thể nổ bây giờ, có thể chốc nữa. Nhưng nhất định sẽ nổ...”

1. Đoạn văn trên trích từ văn bản nào? Tác giả là ai?

2. Qua đoạn văn trên em hiểu gì về hoàn cảnh sống, chiến đấu và phẩm chất của những nữ thanh niên xung phong thời chống Mỹ cứu nước?

3. Kể tên hai tác phẩm khác cùng viết về đề tài kháng chiến chống Mĩ mà em đã được học trong chương trình Ngữ văn 9, ghi rõ tên tác giả.

4. Em có suy nghĩ gì về vai trò của tuổi trẻ Việt Nam trong công cuộc bảo vệ Tổ quốc hiện nay?

PHẦN II: (5 điểm)

Cho câu thơ sau:

“... Vẫn còn bao nhiêu nắng”...

1. Hãy chép tiếp ba dòng thơ để hoàn thành khổ cuối bài “Sang thu” của Hữu Thỉnh.

2. Trong khổ thơ trên tác giả đã sử dụng một loạt các từ thường biểu đạt về mặt định lượng để diễn tả sự vô định của thiên nhiên, đó là những từ ngữ nào? Những từ ngữ ấy được sử dụng theo phép tu từ nào?

3. Có ý kiến cho rằng: “*Đoạn thơ trên đã diễn tả rất rõ sự biến chuyển của không gian và cũng là một thoáng suy tư của nhà thơ trước cảnh vật, đất trời*”. Bằng một đoạn văn khoảng 10 đến 12 câu theo cách lập luận tổng – phân – hợp; trong đó có sử dụng phép nối và thành phần tình thái em hãy làm sáng tỏ ý kiến trên. (Gạch dưới từ ngữ thực hiện phép nối và thành phần tình thái).